Hệ thống giáo dục

Ba Lan

Miêu tả và so sánh với hệ thống giáo dục Hà Lan

Nuffic
meet the world

Ấn phẩm này phải tuân theo Giấy phép Ghi nhận bản quyền phi thương mại 3.0- Creative Commons Attribution Non- Commercial 3.0 Unported (CC BY-NC 3.0). Để biết thêm thông tin về việc tái sử dụng ấn phẩm này xin hãy truy cập website. https://www.nuffic.nl/en/home/copyright.

Hệ thống giáo dục Ba Lan

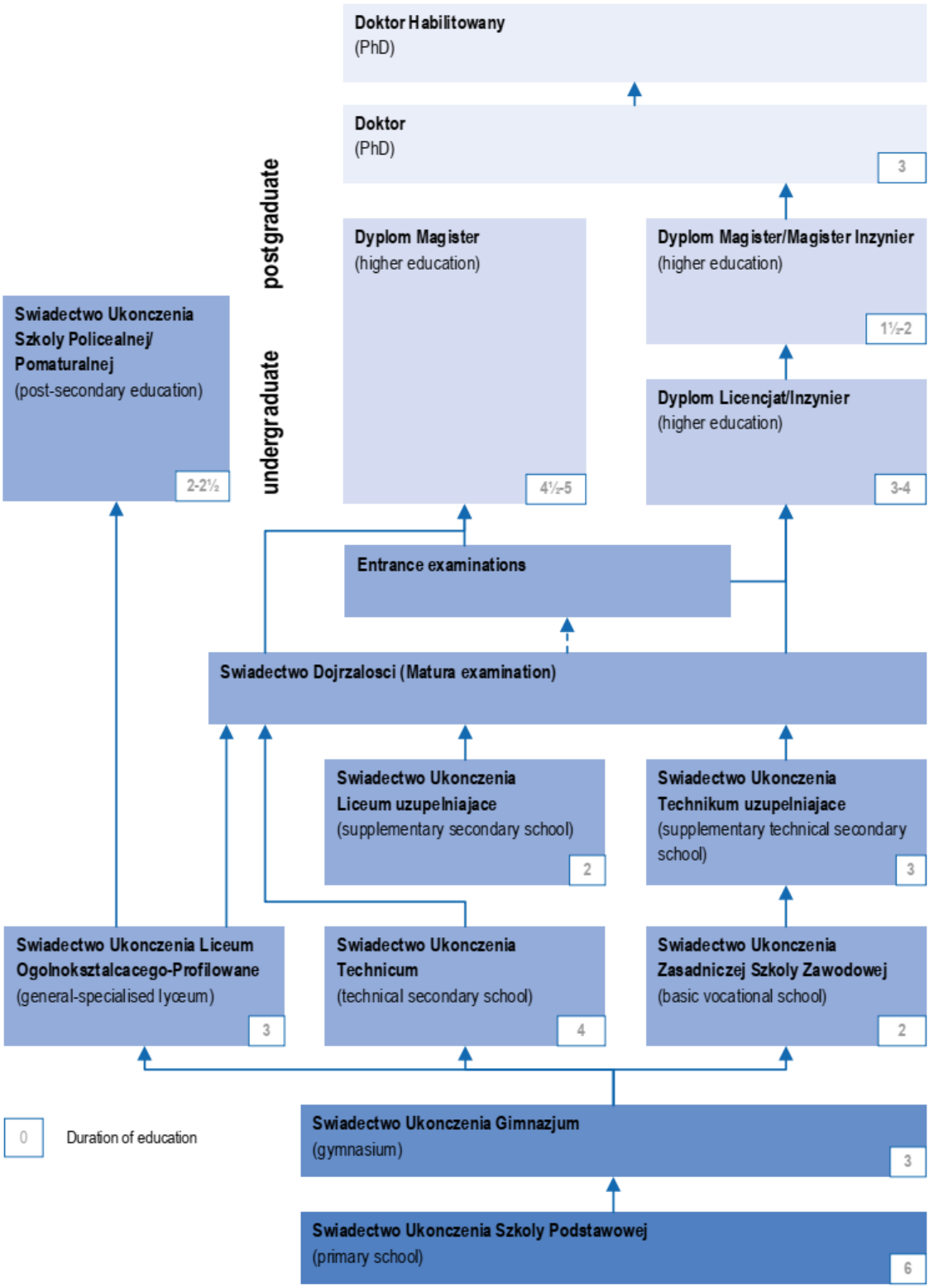

Bảng đánh giá

Trong bảng dưới đây, cột bên trái liệt kê các văn bằng nước ngoài phổ biến với bậc trình độ tương ứng tronng khung trình độ quốc gia. Các cột còn lại liệt kê các cấp độ tương ứng theo khung trình độ châu Âu và Hà Lan.

Degree or qualification	Dutch equivalent and NLQF level		EQF level
Świadectwo ukończenia szkoły zawodowej (Basic vocational school)	MBO diploma (qualification level 2)	2	2
Świadectwo ukończenia liceum zawodowego (Vocational lyceum – 4 years)	HAVO diploma for its general education component	4	4
Świadectwo dojrzałości liceum zawodowego (Vocational lyceum – 4 years)	VWO diploma for its general education component	4+	4
Świadectwo ukończenia technikum zawodowego (Technical lyceum – 4 or 5 years)	HAVO diploma for its general education component	4	4
Świadectwo dojrzałości technikum zawodowego (Technical lyceum – 4 or 5 years)	VWO diploma for its general education component	4+	4
Świadectwo ukończenia liceum ogólnokształcącego (General lyceum)	HAVO diploma	4	4
Świadectwo dojrzałości liceum ogólnokształcącego (General lyceum)	VWO diploma	4+	4
Dyplom with the degree of *Licencjat/ Inzynier*	HBO or WO bachelor's degree	6	6
Dyplom with the degree of *Magister*	HBO or WO master's degree	7	7

Giới thiệu

Sau sự sụp đổ của bức tường Berlin, Ba Lan một lần nữa trở thành đất nước độc lập với nền kinh tế thị trường tự do. Cộng hòa Ba Lan (*Rzeczpospolita Polska*) gia nhập NATO vào năm 1999 và đã trở thành thành viên của Liên minh Châu Âu từ ngày 1 tháng 5 năm 2004.

Tính đến tháng 1 năm 1999 Cộng hòa Ba Lan (*Rzeczpospolita Polska*) được tạo thành từ 16 tỉnh trung ương (*wojewodztwo*), 376 quận (*powiaty*), và 2,489 cơ quan chính quyền địa phương (*gminy*). Từ năm 1975 đến năm 1999, đất nước này được chia làm 49 quận huyện. Ba Lan nằm dưới sự kiểm soát của Liên Xô từ năm 1945 đến năm 1989.

Sau Thế chiến thứ hai, việc tổ chức giáo dục ở Ba Lan có tính tập trung cao và có một chương trình học thống nhất đặc trưng với các môn bắt buộc là hệ tư tưởng Mác-Lênin và tiếng Nga. Ở Ba Lan cũng có rất nhiều chương trình định hướng nghề và giáo dục cho người trưởng thành xuất hiện vào năm 1961. Mục tiêu của giáo dục là giảm mù chữ, đào tạo công nhân lành nghề và phổ cập giáo dục cho mọi người. Giáo dục là bắt buộc cho đến năm 16 tuổi và người học tối thiểu phải hoàn thành giáo dục tiểu học. Từ năm 1961 đến năm 1999, giáo dục tiểu học kéo dài tám năm. Giáo dục là hoàn toàn miễn phí. Năm 1947, tất cả các cơ sở giáo dục tư nhân đều được quốc hữu hóa.

Từ năm 1972 trở về trước, giáo dục tiểu học và trung cấp (nghề) thuộc trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong khi Bộ Khoa học, Giáo dục Đại học và Công nghệ chịu trách nhiệm về giáo dục đại học. Ngày nay, *Ministerstwo Edukacji Narodowej* (Bộ Giáo dục Quốc gia) chịu trách nhiệm về giáo dục tiểu học, trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp trong khi *Ministerstwie Nauki i Szkolnictwa Wyższego* (Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học) chịu trách nhiệm về giáo dục đại học. Các cơ sở chuyên môn, chẳng hạn như học viện y khoa và các nghiên cứu hàng hải trực thuộc các Bộ liên quan.

Hệ thống giáo dục Ba Lan đã tiến hành theo hình thức hiện tại kể từ năm 1989. Vào năm 1990, 'Đạo luật về các trường đại học' được thông qua, cho phép các cơ sở

giáo dục đại học có nhiều quyền tự chủ hơn. Thời gian học của giáo dục tiểu học được quy định là 9 năm (sáu cộng với ba) và trung học phổ thông là ba đến bốn năm. Luật này cũng cho phép giáo dục tư nhân hoạt động trở lại. Cho đến thời điểm đó, cơ sở giáo dục đại học tư thục duy nhất là Đại học Công giáo Lublin. Các cơ sở tư nhân này chủ yếu giảng dạy các chương trình cao đẳng nghề kéo dài ba năm trong các ngành Quản lý, Marketing, Kinh tế và Quản trị Kinh doanh. Giấy phép thành lập cơ sở giáo dục đại học tư thục được cấp bởi Bộ trưởng Bộ Giáo dục.

Giáo dục là bắt buộc cho đến năm 18 tuổi. Ngôn ngữ giảng dạy thường là tiếng Ba Lan. Năm học được chia thành 2 học kỳ và kéo dài từ tháng 9 đến tháng 6 năm sau đối với giáo dục tiểu học và phổ thông. Đối với giáo dục đại học, năm học kéo dài từ 38 đến 40 tuần, từ tháng 10 đến tháng 6.

▪ Giáo dục tiểu học và phổ thông

Tình hình đến năm 1999

Vào tháng 9 năm 1999, 'Luật thực thi các quy định Cải cách hệ thống trường học ban hành ngày 08/01/1999' đã đi vào hiệu lực. Luật giáo dục này đã ảnh hưởng tới nền giáo dục Ba Lan như sau:

Thời gian học của cấp tiểu học và trung học cơ sở đã tăng từ 8 lên 9 năm và áp dụng với trẻ từ 7 đến 16 tuổi. Cấp tiểu học kéo dài 8 năm trước đây đã được thay thế bởi 6 năm tiểu học và 3 năm trung học (*gimnazjum*). Khóa cuối cùng học theo 'hệ thống cũ' đã hoàn thành bậc tiểu học kéo dài 8 năm vào năm học 2000 – 2001.

Giáo dục Trung học Phổ thông và Trung cấp nghề

Sau bậc tiểu học, tất cả học sinh sẽ học lên 3 năm trung học (*gimnazjum*), tức bậc giáo dục trung học cơ sở mới. *Gimnazjum* dành cho học sinh trong độ tuổi từ 13 đến 16 tuổi và cung cấp một chương trình học phổ thông, được giảng dạy bởi các giáo viên bộ môn và tập trung vào việc tìm ra năng khiếu và sở thích của học sinh. Bậc học này nằm trong khuôn khổ giáo dục bắt buộc hiện nay. Sau khi vượt qua kỳ thi cuối cấp, học sinh sẽ nhận được Chứng chỉ Hoàn thành Giáo dục Gymnasium (*Świadectwo ukończenia Gimnazjum*), cho phép học lên các hướng khác nhau ở bậc giáo dục phổ thông.

Sau khi học xong bậc *gimnazjum*, học sinh được lựa chọn theo học tại sáu loại hình trường trung học phổ thông khác nhau:

- Lyceum tổng quát 3 năm (*liceum ogolnoksztalcace*); loại hình này tồn tại từ trước cải cách giáo dục nhưng trước đây kéo dài tới 4 năm. Các trường loại này trang bị cho học sinh để học lên học giáo dục đại học và cung cấp giáo dục phổ thông cho học sinh từ 16 đến 19 tuổi. Từ năm 2005, sau khi hoàn thành chương trình lyceum tổng quát, học sinh được cấp một giấy chứng nhận tốt nghiệp (*swiadectwo ukonczenia lyceum ogolnoksztalcacego*). Giấy này cho phép học sinh tham gia kỳ thi *Matura* để đạt được Bằng Tốt nghiệp (*Swiadectwo Dojrzalosci*). Trước năm 2005, những học sinh vượt qua kỳ thi tốt nghiệp sẽ được trao chứng chỉ tốt nghiệp (*swiadectwo dojrzác*), những học sinh trượt sẽ nhận được giấy chứng nhận hoàn thành chương trình trung học phổ thông (*swiadectwo ukonczenia lyceum ogolnoksztalcacego*).

- Lyceum chuyên ngành 3 năm (*liceum profilowane*); loại hình giáo dục này được áp dụng vào tháng Chín năm 2002. Ở đây, học sinh có thể theo học giáo dục trung học phổ thông cộng thêm một nhóm môn học nhất định: hóa học, kinh tế, sinh học, kỹ thuật, nông nghiệp và môi trường, xã hội, hoặc nghệ thuật. Vào cuối chương trình học, học sinh được trao Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình Trung học (*Swiadectwo Ukonczenia Liceum Profilowanego*), cho phép học sinh học lên giáo dục hậu trung học tại Ba Lan.

- Trường trung cấp kỹ thuật 4 năm (*technikum*). Từ năm 2006 ngoài Giấy chứng nhận hoàn thành trung học cơ sở (*Świadectwo ukończenia technikum*), học sinh cũng được trao bằng tốt nghiệp trình độ nghề (*dyplom potwierdzajacy kwalifikacje zawodowe)* thay cho bằng danh hiệu nghề (*dyplom uzyskania tytulu zawodowego*), và được cấp sau khi vượt qua kỳ thi xác nhận trình độ nghề nghiệp (*egzamin potwierdzający kwalifikacje zawodowe*) do Ban khảo thí Khu vực tổ chức, tương tự như *Matura*. Kỳ thi (hay còn gọi là kiểm tra nghề nghiệp) được đưa ra trong năm 2004 - 2008. Văn bằng xác nhận trình độ nghề nghiệp hướng đến thị trường lao động và chỉ ra chuyên ngành (kỹ thuật) nào được đào tạo trong chương trình. Học sinh có thể dự thi kỳ thi *Matura* để có được cấp chứng chỉ tốt nghiệp (*Swiadectwo Dojrzalosci*), cho phép học sinh tiếp cận giáo dục đại học tại Ba Lan.

Trước năm 2006, học sinh vượt qua kỳ thi Maturity đã được cấp chứng chỉ tốt nghiệp (*swiadectwo dojrzalosci*). Những người trượt kỳ thi này sẽ nhận được giấy chứng nhận hoàn thành chương trình trung học (*Świadectwo ukończenia technikum*).

- Trường dạy nghề 2 năm (*zasadnicza szkola zawodowa*) được đưa vào thực thi từ năm 2002 – 2003 và dành cho học sinh từ 16 đến 18 tuổi. Học sinh được trao chứng chỉ hoàn thành học nghề cơ bản (*Swiadectwo Ukonczenia zasadniczej szkoly zawodowej*) và bằng xác nhận trình độ chuyên môn (*dyplom potwierdzajacy kwalifikacje zawodowe*) thay thế cho bằng danh hiệu nghề (*dyplom nhận tytulu zawodowego*), và được cấp sau khi vượt qua kỳ thi xác nhận trình độ chuyên môn (*egzamin potwierdzający kwalifikacje zawodowe*) do Hội đồng Khảo thí Khu vực điều hành, Giấy chứng nhận cho chương trình học nghề này cho phép học sinh học lên hai loại hình giáo dục sau:

1. 'Lyceum bổ sung' 2 năm (*liceum uzupelniajace*) được áp dụng từ năm 2004-2005 dành cho học sinh từ 18 đến 20 tuổi. Khi hoàn thành chương trình này, học sinh sẽ được trao Giấy chứng nhận hoàn thành (*Świadectwo ukończenia*) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp (*Swiadectwo Dojrzalosci*). Giấy *Sędzetchwo Dojrzalosci* cho phép học viên đủ điều kiện học lên giáo dục đại học.

2. Trường trung học kỹ thuật bổ túc 3 năm (*technikum uzupelniajace*), cũng có thể trao *Swiadectwo Ukonczenia* hay *Swiadectwo Dojrzalosci*.

Văn bằng xác nhận trình độ nghề hướng đến thị trường lao động và chỉ ra chương trình bao gồm những môn chuyên ngành nào.

Chứng chỉ *Swiadectwo Dojrzalosci* (Chứng chỉ tốt nghiệp) được cấp khi vượt qua kỳ thi Tốt nghiệp (*Matura*). Kỳ thi *egzamin dojrzałości* (kỳ thi *Matura*) là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và được tổ chức thường niên vào tháng 5. Trong khoảng thời gian từ năm 2005 đến năm 2009, kỳ thi tốt nghiệp bao gồm một bài kiểm tra viết và một bài thi vấn đáp. Bài thi viết được tổ chức tại mỗi tỉnh và bao gồm môn ngôn ngữ và văn học Ba Lan cùng một môn tùy chọn từ chương trình học của học sinh. Kỳ thi vấn đáp kiểm tra một môn ngoại ngữ, ngôn ngữ Ba Lan, văn học, và một môn tự chọn. Tính đến năm 2010, toán học trở thành môn bắt buộc trong phần thi viết và từ

đó thay thế cho môn tự chọn. Bên cạnh đó, học sinh có thể chọn thi thêm tối đa ba môn bổ sung cho kỳ thi Tốt nghiệp.

Chứng chỉ *Swiadectwo Dojrzalosci* (Chứng chỉ Tốt nghiệp) là chứng chỉ duy nhất cho phép học sinh học lên giáo dục đại học tại Ba Lan.

Vào tháng 6 năm 2005, Giấy chứng nhận Tốt nghiệp mới (*Swiadectwo Dojrzalosci*) với một bố cục khác đã được đưa vào sử dụng. Chứng chỉ này được trao cho các học sinh trung học đã vượt qua kỳ thi tốt nghiệp tại Ba Lan. Giấy chứng nhận Tốt nghiệp mới được trao bởi Hội đồng Khảo thí Trung ương (*Centralna Komisja Egzaminacyjna*). Chứng chỉ Tốt nghiệp cũ trước đây được cấp bởi các trường trung học. Theo quy định, chứng chỉ *Swiadectwo Dojrzalosci* mới phải được trao trước ngày 30 tháng 6 hàng năm cho kỳ thi mùa hè và trước ngày 28 tháng 2 cho các kỳ thi Tốt nghiệp được tổ chức vào mùa đông.

Kỳ thi *Matura* cũng được cải tổ vào tháng 6 năm 2005. Kỳ thi *Matura* mới được tổ chức hai lần một năm, vào mùa hè và mùa đông, được giám sát tại các trường học bởi ban khảo thí khu vực. Giống như Matura cũ, đây là một kỳ thi gồm hai phần: một bài kiểm tra vấn đáp và một bài thi viết. Ngôn ngữ Ba Lan là môn thi bắt buộc trong cả bài thi viết và vấn đáp. Kỳ thi có ở hai cấp độ: cơ bản và nâng cao.

Kỳ thi Matura không bắt buộc đối với học sinh. Nếu học sinh đã hoàn thành các môn học của chương trình học nhưng không tham dự kỳ thi *Matura* sẽ được trao *Swiadectwo Ukonczenia* (Giấy Chứng nhận Hoàn thành). Chứng chỉ này không cho phép học sinh học lên giáo dục đại học nhưng lại cho phép học lên giáo dục sau trung học trong một số trường hợp nhất định.

Lyceum phổ thông (liceum ogolnoksztalcace) cung cấp giáo dục trung học phổ thông và chuẩn bị cho các em học sinh từ 15 đến 19 tuổi lên đại học. Nhập học dựa trên một kỳ thi đầu vào với các môn tiếng Ba Lan, toán học và một môn học tùy chọn. Các khoá học trong lớp học đã được tổ chức cới một số ngành hoặc các lĩnh vực, chẳng hạn như toán học và vật lý, nhân văn, sinh học và hóa học, sinh thái, giáo dục phổ thông và thể thao. Một trong những lĩnh này do học sinh lựa chọn khi bắt đầu học trong lyceum. Tuy nhiên, có thể thay đổi lĩnh vực nếu có vẻ lựa chọn ban đầu

không tương ứng với khả năng và sở thích của học sinh. Một số trường dạy một phần chương trình giảng dạy bằng tiếng nước ngoài. Sau khi hoàn thành chương trình 4 năm, học sinh được nhận bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (Swiadectwo Ukonczenia Liceum Ogolnoksztalcacego). Tại Ba Lan, chứng chỉ này không cho phép học sinh quyền để nhập học vào giáo dục đại học.

Tuy nhiên, nếu học sinh sau đó vượt qua kỳ thi Maturity (Matura), họ sẽ được trao Chứng chỉ Maturity của Trường Trung học phổ thông (Swiadectwo Dojrzalosci Liceum Ogolnoksztalcacego). Giấy chứng nhận này cung cấp quyền nhận nhập học vào giáo dục đại học ở Ba Lan.

Giáo dục sau trung học

Tại Ba Lan, giáo dục sau trung học được cung cấp bởi *szkoly policealne* và *szkoly pomaturalne* (các trường sau trung học).

Các chương trình chuyên nghiệp sau trung học (*policealne studium zawodowe*) dành cho những học sinh không thể hoặc không muốn học tiếp lên giáo dục đại học sau khi hoàn thành lyceum tổng quát hoặc lyceum chuyên ngành, vì có thể họ trượt trong kỳ thi Tốt nghiệp hoặc kỳ thi tuyển sinh đầu vào đại học. Sinh viên đôi khi muốn gia nhập thị trường lao động vì lý do kinh tế (thuật ngữ *policealne* nghĩa có nghĩa là 'sau lyceum'). Yêu cầu nhập học tối thiểu cho *szkola policealna* là bằng *Swiadectwo Ukonczenia.* Cả hai loại hình trường sau trung học đều cung cấp các chương trình học (cuối cùng). Đối với phần lớn các ngành nghề, chương trình học sẽ kéo dài từ 2 đến 2½ năm, và đối với một số ngành nghề khác chỉ kéo dài 1 năm.

Sau khi hoàn thành thành công một chương trình học tại *szkola policealne*, học sinh sẽ được trao *Swiadectwo Ukonczenia Szkoly Policealnej* (Chứng chỉ Hoàn thành Giáo dục ở *szkola policealna*) cùng với bằng kỹ thuật viên chuyên nghiệp (*technik*). Trình độ chuyên môn tương đương với trình độ chuyên môn đạt được tại một trường trung học Kỹ thuật. Học sinh có thể tiếp tục học để tham gia một kỳ thi nghề trao bằng *Dyplom Uzyskania Tytulu Zawodowego* (Bằng Tốt nghiệp Nghề).

Szkoly pomaturalne cung cấp các chương trình chuyên nghiệp ngắn hạn trong ngành điều dưỡng và hộ sinh. Ở thời điểm này, tiếp tục học lên một chương trình đại học là cách duy nhất để được trao bằng cấp chuyên môn cho những ngành nghề này. Sau khi hoàn thành chương trình, học sinh được trao *Dyplom Ukonczenia Szkoly Pomaturalnej* (Bằng tốt nghiệp phổ thông trong szkola Szkoly pomaturalna). Trường Sau trung học (*Szkola pomaturalna*) được giám sát bởi Bộ Giáo dục Quốc gia không còn tồn tại nữa. Tuy nhiên, vẫn có những trường học thuộc loại này dưới sự giám sát của Bộ Văn hoá và Di sản Quốc gia, đào tạo cán bộ thư viện và cán bộ văn hoá. Các loại chương trình này thường kéo dài 2½ năm. Các chương trình sau trung học thuần túy theo hướng thực hành và dựa trên chương trình học của lyceums nghề nghiệp. Phạm vi của hợp phần giáo dục tổng quát khá hẹp.

Tùy thuộc vào thời gian và định hướng, cả hai văn bằng có thể tương đương từ trình độ trung cấp nghề lên trình độ đại học chuyên nghiệp. Đối với từng loại bằng cấp xin vui lòng liên hệ với Nuffic.

Giáo dục trung cấp nghề (cho tới năm 1999)

Trường dạy nghề 3 năm (kinh doanh) (*zasadnicza szkola zawodowa*) cung cấp các khóa học trong cả ngành công nghiệp, như chế biến thép và đóng tàu, và ngành nông nghiệp. Không có kỳ thi đầu vào bắt buộc nào trừ khi số học sinh ghi danh đã vượt quá số lượng tuyển sinh.

Yêu cầu đầu vào là Giấy chứng nhận Hoàn thành Giáo dục Tiểu học (*Świadectwo ukończenia szkoły podstawowej*). Khoảng 50% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sẽ học tiếp theo hướng giáo dục nghề nghiệp này.

Chương trình giảng dạy bao gồm một hợp phần giáo dục tổng quát và một hợp phần dạy nghề, và có cả khóa học toàn thời gian và bán thời gian. Vào cuối chương trình, học sinh được cấp *Giấy chứng nhận Hoàn thành Khóa học nghề Cơ bản* (*Swiadectwo Ukonczenia Szkoly Zawodowej*). Với chứng chỉ này, phần lớn học sinh có thể gia nhập thị trường lao động. Một số ít học sinh sẽ học tiếp lên Trường trung

học kỹ thuật bổ trợ (*Technikum Uzupelniajace*) hoặc một Lyceum bổ trợ (*Liceum Uzupelniajace*) trong khoảng thời gian từ 2 đến 3 năm và không cần tham gia kì thi đầu vào.

Từ đầu những năm 1970 đến năm 1999, lyceum dạy nghề kéo dài 4 năm (*liceum zawodowe*) đào tạo giáo dục nghề nghiệp cho khoảng bốn phần trăm người học xong tiểu học. Chương trình cho phép tiếp cận giáo dục đại học. Có các *licea* chuyên ngành, chẳng hạn như lyceum về kinh tế học (*liceum ekonomiczne*), lyceum về y học (*liceum medyczne*) và lyceum nghệ thuật thị giác (*liceum sztuk plastycznych*).

Chương trình giảng dạy bao gồm một phần giáo dục phổ thông (50%) và một phần là đào tạo dạy nghề và các môn không chuyên ngành. Chương trình đào tạo học sinh để lấy chứng chỉ tốt nghiệp Lyceum học nghề (*Swiadectwo Dojrzalosci Liceum Zawodowego*) và sẽ nhận sau khi vượt qua kỳ thi Tốt nghiệp. Bằng tốt nghiệp này cho phép học sinh tiếp cận giáo dục đại học tại Ba Lan. Nếu học sinh không tham dự kỳ thi Tốt nghiệp, thông qua chương trình học sinh sẽ nhận được chứng chỉ Hoàn thành Lyceum học Nghề (*Swiadectwo Ukonczenia Liceum Zawodowego*), tuy nhiên bằng tốt nghiệp này không cho phép học sinh tiếp cận giáo dục đại học ở Ba Lan. Văn bằng qui định trình độ chuyên môn, ví dụ *technik ekonomista* (chuyên gia kinh tế) hoặc *polozna* (nữ hộ sinh).

Khoảng 20% học sinh sau khi rời khỏi trường tiểu học sẽ tiếp tục theo học 4 hoặc 5 năm trường trung học kỹ thuật (*Technikum*). Chương trình giảng dạy bao gồm cả hợp phần giáo dục tổng quát (50%) và hợp phần kỹ thuật nghề nghiệp bao gồm thời gian thực tập lên đến 7 tuần. Các học sinh đã hoàn thành thành công *Technikum*, sẽ được cấp Chứng chỉ tốt nghiệp Cao đẳng Kỹ thuật (*Swiadectwo UkonczeniaTechnikum Zawodowego*) với chứng chỉ nghề. Chứng chỉ này không cho phép học viên tiếp cận giáo dục đại học tại Ba Lan.

Nếu học sinh vượt qua kỳ thi Tốt nghiệp, Giấy chứng nhận đỗ đại học kỹ thuật (*Swiadectwo Dojrzalosci Technikum Zawodowego*) sẽ được cấp cùng với trình độ chuyên môn *technik* cộng với chuyên ngành, ví dụ *technik chemik* (kỹ sư hóa học). Bằng tốt nghiệp này cho phép tiếp cận giáo dục đại học ở Ba Lan.

Nhập học đại học

Từ năm 1990, các cơ sở giáo dục đại học đã được trao nhiều quyền tự chủ hơn và được phép tự quyết định chính sách học nhập học riêng. Tại Ba Lan, *Swiadectwo Dojrzalosci* cho phép tiếp cận giáo dục đại học. Bên cạnh chứng chỉ này, học sinh đôi khi sẽ phải thi thêm bài kiểm tra đầu vào. Các bài thi đầu vào của mỗi cơ sở, đôi khi thậm chí của mỗi khoa, đều khác nhau.

Giáo dục đại học

Có rất nhiều loại hình cơ sở giáo dục đại học ở Ba Lan:

- *Uniwersytety* (các trường đại học)
- *Politechniki* (các trường đại học kỹ thuật)
- *Akademie Rolnicze* (Cơ sở giáo dục đại học nông nghiệp)
- *Akademie Ekonomiczne* (Cơ sở giáo dục đại học Kinh tế)
- *Wyzsze Szkoly Pedagogiczne* (Cơ sở giáo dục đại học sư phạm)
- *Akademie Medyczne* (học viện y khoa)
- *Akademie Teologiczne* (Cơ sở giáo dục đại học thần học)
- *Szkoly Morskie* (trường hàng hải)
- *Akademie Wychowania Fizycznego* (Học viện Thể dục)
- *Akademie Muzyczne, Sztuk Pieknych, Teatralne I Filmowe* (học viện điện ảnh, âm nhạc, nghệ thuật, sân khấu kịch)
- *Panstwowe Wyzsze Szkoly Zawodowe* (Các trường dạy nghề chuyên nghiệp)
- *Szkoly Wojskowe* (trường quân sự)

Số lượng cơ sở giáo dục đại học ở Ba Lan đã gia tăng đang kể trong những năm 1990, trong đó gần 200 trường tư thục. Sinh viên có thể học đại học theo hình thức chính quy, tại chức, bán thời gian hoặc không chính quy.

Tại Ba Lan, không có sự phân chia nghiêm ngặt và rõ ràng giữa giáo dục chuyên nghiệp và giáo dục đại học theo định hướng nghiên cứu lý thuyết như ở Hà Lan. Việc một chương trình thiên về thực tiễn hơn hay học thuật hơn có thể được suy ra từ chương trình giảng dạy. Cơ sở cung cấp chương trình đó thường ít quan trọng

hơn khi suy xét vấn đề này. Một số chương trình chuyên nghiệp không chỉ được giảng dạy tại các trường cao đẳng nghề mà còn được cung cấp tại các trường đại học.

Giáo dục đại học

Từ năm 1990, các cơ sở giáo dục đại học đã được trao nhiều quyền tự chủ hơn và được phép tự quyết định chính sách học nhập học riêng. Sau khi đạt được bằng *Swiadectwo dorzalosci*, sinh viên có thể vẫn phải dự kỳ thi tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục đại học khác nhau.

Cử nhân (*Licencjat*)

Hệ thống giáo dục đại học Ba Lan bao gồm hai giai đoạn. Trong giai đoạn đầu tiên, Bằng (*Dyplom*) danh hiệu cử nhân (*licencjat*) được cấp sau khi sinh viên hoàn thành ba hoặc bốn năm học, nộp và bảo vệ luận án nếu được dự kiến trong chương trình học. Bằng *inzynier* (Kỹ sư) được trao ở các chương trình kỹ thuật sau 3 ½ đến 4 năm học. Các Bằng *inzynier* (Kỹ sư) được trao cho các ngành kỹ thuật. Yêu cầu đầu vào *là Swiadectwo Dojrzalosci* và (có thể) có một kỳ thi tuyển sinh đầu vào.

Thạc sĩ (*Magister*)

Giai đoạn thứ hai kéo dài 1½ hoặc 2 năm và sẽ trao bằng Thạc sĩ (*Magister*). Vào cuối một chương trình ngành kỹ thuật hoặc nông nghiệp, bằng *Magister Inzynier* (Thạc sỹ Kỹ thuật) sẽ được trao. Bằng thạc sĩ được trao cho các chương trình nghệ thuật là *Magister Sztuki* (Thạc sỹ Mỹ thuật) và cho chương trình kiến trúc là *Magister Inzynier Architekt* (Thạc sỹ Kiến trúc).

Bằng Magister có thể đạt được bằng một trong hai cách. Thứ nhất, sau khi được trao bằng *Swiadectwo Dojrzalosci*, học sinh có thể học chương trình kéo dài 4½ hoặc 5 năm. Bằng *Magister* cũng có thể đạt được sau một chương trình bổ túc kéo dài 1½ hoặc 2 năm, tiếp nối chương trình *Licencjat* hoặc *Inzynier*. Bằng thạc sĩ *Magister* được trao cho những người đã vượt qua tất cả các kỳ thi bắt buộc và bảo vệ thành công luận án thạc sỹ hoặc một dự án tương đương luận văn thạc sĩ - nếu luận án được dự kiến trong chương trình.

Tiến sĩ và Tiến sĩ nghiên cứu (*Doktor và Doktor habilitowany*)

Tại Ba Lan, người học có thể có thể theo học chương trình tiến sĩ để có trình độ học vấn tiến sỹ (PhD). Yêu cầu đầu vào là trình độ thạc sĩ (*magister*), thạc sĩ kỹ thuật (*magister inzynier, lekarz*) hoặc trình độ tương đương. Bằng cấp tương đương với bằng tiến sỹ trong các ngành nghệ thuật là *kwalifikacje pierwszego stopnia* (bằng first degree).

Bằng danh hiệu *doktor habilitowany* được trao cho một người nắm giữ trình độ học vấn của tiến sĩ, có những thành tựu đáng kể về khoa học hoặc nghệ thuật, đã nộp một luận án đạt yêu cầu, nhận được đánh giá tốt về luận án từ ba nhà phê bình, đã thông qua một cuộc kiểm tra đạt yêu cầu. Bằng cấp được trao tương đương với bằng cấp của *doctor habilitowany* trong ngành nghệ thuật là bằng second degree.

▪ Giáo dục Cao đẳng nghề

Từ năm 1998, nhiều cơ sở giáo dục mới đã được thành lập tại Ba Lan, đặc biệt là các cơ sở tư thục, phần lớn trong số đó có thuật ngữ '*Wyzsza Szkola Zawodowa*' ('trường cao đẳng nghề') trong tên. Các cơ sở này cung cấp chương trình học kéo dài 3 hoặc 4 năm.

Các chương trình thường bao gồm thời gian thực tập, mang tính định hướng cao và có thể được học dưới hình thức toàn thời gian, tại chức hoặc bán thời gian. Việc một chương trình được xây dựng theo hướng học thuật hay thực tiễn có thể được rút ra từ chương trình giảng dạy.

Các chương trình sư phạm

Ba Lan đã thiếu hụt giáo viên trong một khoảng thời gian dài, đo đó có rất nhiều cách để đủ điều kiện trở thành một giáo viên. Vì vậy, các chương trình sư phạm thường rất đa dạng và không rõ ràng về độ tuổi cũng như loại trường nào bằng cấp giáo viên được áp dụng. Phần lớn mô tả dưới đây khá chung chunng. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến một chương trình sư phạm cụ thể, xin vui lòng liên hệ với Phòng công nhận Quốc tế tại Nuffic.

Từ tháng 10 năm 1990, việc đào tạo giáo viên cho các trường mẫu giáo, trường tiểu học, *gimnazjum* và các trường trung học được tiến hành tại các trường cao đẳng sư phạm hoặc các trường cao đẳng sư phạm ngoại ngữ. Các chương trình kéo dài 3 năm và cấp Văn bằng Tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm (*Dyplom ukonczenia kolegium nauczycielskiego*) với trình độ Cử nhân (*Licencjat*). Một trường cao đẳng sư phạm chỉ có thể vận hành khi kết hợp với một cơ sở giáo dục đại học cũng tiến hành đào tạo giáo viên. Sau khi được trao bằng cử nhân, sinh viên có thể học tiếp lên một chương trình đào tạo thạc sĩ.

Trước năm 1990, việc đào tạo giáo viên cho các trường mẫu giáo và trường tiểu học được tiến hành tại nhiều trường sư phạm khác nhau ở cấp trung học và sau trung học. Nếu học sinh theo học chương trình đào tạo giáo viên ngay sau khi tốt nghiệp tiểu học, chương trình sẽ kéo dài từ 4 đến 6 năm. Nếu học sinh đã hoàn thành giáo dục trung học, chương trình sẽ kéo dài từ 2 đến 3 năm.

Bằng sư phạm cho cấp trung học có thể đạt được tại một trường cao đẳng sư phạm hoặc thông qua một chương trình đại học bậc Thạc sĩ (*Magister*) và một chương trình sư phạm. Chương trình sư phạm phải kéo dài ít nhất 270 giờ học và bao gồm ít nhất 150 giờ thực hành giảng dạy.

Chương trình Y khoa

Các chương trình y khoa kéo dài 6 năm và trao bằng *Dyplom* với trình độ chuyên môn *lekarz medycyny* (Tiến sĩ Y học). Tại Ba Lan, văn bằng này cộng thêm 1 năm thực tập mang tính học thuật sẽ cho phép chủ sở hữu tấm bằng hành nghề bác sĩ. Bộ Y tế Công cộng là cơ quan có thẩm quyền quản lý. Hai năm đầu tiên của chương trình học tập trung chủ yếu vào các môn học y khoa tổng quát. Các môn lâm sàng được học từ năm thứ ba trở đi. Tại Ba Lan, các chương trình y khoa hầu hết được giảng dạy tại các viện y (*Akademia Medyczna*).

Các chương trình nha khoa kéo dài 5 năm và trao bằng *Dyplom* với trình độ chuyên môn *lekarz dentysta* (nha sĩ). Cho đến ngày 30 tháng 4 năm 2004, *Dyplom* đã được trao với trình độ chuyên môn *lekarz stomatolog* (nha sĩ). 2 năm học đầu tập trung chủ yếu vào các môn tiền lâm sàng như giải phẫu, hóa y học, sinh học và sinh lý

học. Các môn học lâm sàng như vi sinh học, tâm lý học y khoa, nha khoa và thần kinh được giảng dạy từ năm thứ hai đến năm thứ năm. Tại Ba Lan, các chương trình nha khoa thường được giảng dạy tại các Viện Y (*Akademia Medyczna*). Chương trình Thú y kéo dài 6 năm và trao bằng *Dyplom* với trình độ chuyên môn *lekarz weterynarii* (bác sỹ thú y). Tại Ba Lan, bằng tốt nghiệp này cho phép người có bằng hành nghề bác sĩ thú y.

Chương trình dược kéo dài 5 năm và trao bằng *Dyplom* với trình độ chuyên môn *Magister farmacji* (Thạc sỹ Dược). Tại Ba Lan, văn bằng này cộng thêm 1 năm thực tập sau đại học cho phép người có bằng hành nghề dược sĩ. 3 năm học đầu tiên là chương trình đào tạo cơ bản. Trong năm thứ tư và năm thứ năm chương trình tập trung vào chuyên ngành dược.

▪ Hệ thống đánh giá

Ở Ba Lan, thang điểm sau được sử dụng cho giáo dục tiểu học, phổ thông và giáo dục đại học cho đến năm 1990:

Numerical grade	Description	Meaning
5	*Bardzo dobry (bdb)*	Very good
4	*Dobry (db)*	Good
3	*Dostateczny (dst)*	Satisfactory
2	*Niedostateczny (ndst)*	Unsatisfactory

Thang điểm sau được sử dụng trong giáo dục tiểu học và phổ thông từ năm 1991:

Numerical grade	Description	Meaning
6	*Celujący (cel)*	Excellent
5	*Bardzo dobry (bdb)*	Very good
4	*Dobry (db)*	Good
3	*Dostateczny (dst)*	Satisfactory
2	*Dopuszczający (dop)*	Acceptable
1	*Niedostateczny (ndst)*	Unsatisfactory

Hệ thống đánh giá cũng đã được điều chỉnh cùng với sự ra đời của Chứng chỉ Tốt nghiệp mới, được trao cho những học sinh đã vượt qua kỳ thi Tốt nghiệp. Tính đến tháng 6 năm 2005, kết quả thi được đánh giá trên thang điểm 0-100%.

Tại Ba Lan, mỗi cơ sở giáo dục đại học đều có hệ thống điểm riêng, tuy nhiên, thang điểm phổ biến là thang dưới đây (từ năm 1991):

Numerical grade	Description	Meaning
5	*Bardzo dobry (bdb)*	Very good
4.5	*Dobry plus (db+)*	Good plus
4	*Dobry (db)*	Good
3.5	*Dostateczny plus (dst+)*	Satisfactory plus
3	*Dostateczny (dst)*	Satisfactory
2	*Niedostateczny (ndst)*	Unsatisfactory

Các cơ sở giáo dục đại học ở Ba Lan thường áp dụng Hệ thống chuyển đổi và tích lũy Tín chỉ Châu Âu (ECTS). Trong hệ thống này 60 tín chỉ đại diện cho 1 năm học. Xem thêm thông tin về hệ thống ECTS hiện có trong Hướng dẫn Sử dụng ECTS do Ủy ban Châu Âu ban hành.

▪ Tiến trình Bologna

Ba Lan là một trong 29 nước tham gia ký kết Tuyên bố Bologna vào tháng 6 năm 1999. Hệ thống giáo dục đại học Ba Lan đã có 2 giai đoạn từ trước khi ký kết Tuyên bố Bologna. Theo Đạo luật Giáo dục Đại học ngày 12 tháng 9 năm 1990, các cơ sở giáo dục đại học của Ba Lan có quyền cung cấp chương trình bậc thạc sỹ cũng như chương trình chuyên nghiệp bậc đại học, cao học và tiến sĩ.

Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy trên website của Khu vực Giáo dục Đại học Châu Âu (EHEA).

▪ Khung trình độ

Tính đến đầu năm 2011, một cuộc tranh luận đã diễn ra tại Ba Lan về mô hình Khung trình độ Ba Lan (PQF) được xây dựng trong dự án trình độ châu Âu. PQF

được tạo ra với sự đóng góp chung của các học giả, nhà tuyển dụng, nhân viên và giáo viên. Để biết thêm thông tin chi tiết, xem tại đây (tiếng Ba Lan).

Bảo đảm và kiểm định chất lượng

Nhiệm vụ chung của Ủy ban Kiểm định Ba Lan (*Polska Komisja Akredytacyjna* – PKA) bao gồm đánh giá và giám sát chất lượng của tất cả các loại hình giáo dục. PKA cũng chịu trách nhiệm đánh giá các cơ sở giáo dục đại học mới, các hướng giáo dục mới và các chương trình thạc sĩ. PAK đảm nhiệm tất cả các nhiệm vụ của Ủy ban Công nhận Quốc gia trước đây (SAC). PAK đánh giá việc thành lập các cơ sở giáo dục đại học mới, thành lập các khoa mới, chuyên ngành, hoặc các chương trình học trong các cơ sở giáo dục đại học hiện tại và xác định liệu một cơ sở giáo dục đại học đó có đủ thẩm quyền để cung cấp một chương trình học cụ thể hay không. Ngoài ra, PKA chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục, bao gồm xác minh các tiêu chí để cung cấp các chương trình học nhất định. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhất của PKA cho đến thời điểm này.

Các đánh giá của PKA đều bị ràng buộc với Bộ Giáo dục. PKA thanh tra tất cả các cơ sở giáo dục 5 năm một lần và kiểm tra chất lượng cơ sở vật chất và chương trình giáo dục được giảng dạy. Nếu thấy có những đánh giá tiêu cực về chất lượng, PKA sẽ được ủy quyền để đưa ra các đề nghị cải tiến cho cơ sở giáo dục và cơ sở đó sẽ buộc phải tuân theo. Bộ trưởng có thể, theo khuyến nghị của PKA, chấm dứt một chương trình hoặc đóng cửa một cơ sở.

Các thành viên của PKA được bổ nhiệm bởi Bộ trưởng và được chọn lọc từ các ứng cử viên được đề cử bởi các cơ quan khác nhau đại diện cho cộng đồng học thuật Ba Lan. Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy trên website của Ủy ban Kiểm định Ba Lan (bằng tiếng Ba Lan: *Polska Komisja Akredytacyjna* (PKA)).

Các hiệp ước quốc tế

Ba Lan đã ký Công ước Lisbon vào năm 1997 và phê chuẩn vào năm 2004. Ngoài ra, Ba Lan đã ký kết các hiệp định song phương với rất nhiều quốc gia. Tổng quan về các hiệp ước này có thể tìm thấy trên trang web của ENIC / NARIC của Ba Lan.

Phụ lục Văn bằng

Cho đến năm 2005, các cơ sở giáo dục tại Ba Lan bắt buộc phải cấp Phụ Lục văn bằng. Thông tin chi tiết có thể tìm thấy trên website của Europass.

Thành phần hồ sơ

Bằng tốt nghiệp trung học được trao cùng bảng điểm, và cả 2 tài liệu này đều phải được nộp. Các sinh viên đại học sẽ được yêu cầu nộp bằng *Dyplom* và *Indeks* (sổ điểm Ba Lan, trong đó có ghi lại tất cả các kết quả học tập) hoặc một bản tóm tắt kèm bản dịch. Hiện nay, ngày càng nhiều các cơ sở giáo dục đại học Ba Lan cấp bằng và bảng điểm (tóm tắt của *Indeks*) bằng tiếng Anh.

Danh sách các cơ sở giáo dục đại học

Một danh sách các cơ sở giáo dục đại học do Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học giám sát:

- Các cơ sở nhà nước và các cơ sở tư nhân.

Các cơ sở giáo dục đại học khác:

- Các cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Bộ Văn hóa và Tài nguyên Quốc gia.
- Các cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Bộ Y tế.

Các website hữu ích

- Bộ Giáo dục Quốc gia (*Ministerstwo Edukacji Narodowej*), website có bản tiếng Anh và tiếng Ba Lan.
- Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học (*Ministerstwie Nauki i Szkolnictwa Wyższego*), website có bản tiếng Anh và tiếng Ba Lan.
- ENIC/NARIC Ba Lan, Cơ quan Chuyển đổi Học thuật Quốc gia/ *Narodowa Agencja Wymiany Akademickiej* (tiếng Anh và tiếng Ba Lan), với một bản tổng quát về các hiệp định song phương.
- *Polska Komisja Akredytacyjna* (PKA), website tiếng Anh: Ủy ban Kiểm định Ba Lan.
- Website của Eurydice (bởi Ủy ban Châu Âu) với thông tin về hệ thống giáo dục Ba Lan.